

ĐỀ CHÍNH THỨC  
(Đề có 04 trang)

Họ tên : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 114

**PHẦN I. (4,5 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 18.  
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.

**Câu 1:** Tim của người và thú có mấy ngăn?

- A. 1.                                      B. 3.                                      C. 4.                                      D. 2.

**Câu 2:** Nguyên tố đa lượng đóng vai trò chủ yếu

- A. hoạt hóa enzyme trong trao đổi chất.  
B. thúc đẩy quá trình chín của quả và hạt.  
C. qui định áp suất thẩm thấu của dịch tế bào.  
D. tham gia cấu trúc nên tế bào.

**Câu 3:** Dấu hiệu đặc trưng của trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng thể hiện qua quá trình nào dưới đây?

I- Tiếp nhận các chất từ môi trường và vận chuyển các chất trong cơ thể.

II- Biến đổi các chất và chuyển hóa năng lượng.

III- Thải các chất ra môi trường.      IV- Điều hòa.      V- Sinh sản.

- A. I, II, III, V.                              B. II, III, IV, V.                              C. I, II, III, IV.                              D. I, II, IV, V.

**Câu 4:** Cho các vai trò sau đây:

- (1) Giảm thiểu bệnh tật.  
(2) Cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.  
(3) Đảm bảo an toàn, không gây ngộ độc hay gây ra các hậu quả khi sử dụng.  
(4) Cung cấp thật nhiều các chất dinh dưỡng cần thiết để có được sức khỏe tốt.

Có bao nhiêu vai trò là của thực phẩm sạch?

- A. 3.                                      B. 1                                      C. 4.                                      D. 2.

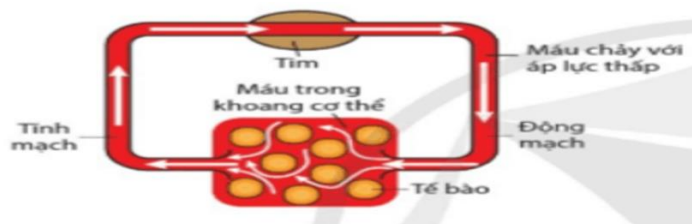
**Câu 5:** Khói thuốc lá gây ra những tác động xấu cho sức khỏe người hút và người hít phải khói thuốc vì

- A. khói thuốc có chứa tác nhân gây bệnh là nấm mốc gây bệnh cho con người.  
B. khói thuốc có chứa tác nhân gây bệnh là virus gây bệnh cho con người.  
C. khói thuốc có chứa bụi mịn làm hệ hô hấp ngừng hoạt động ngay lập tức.  
D. khói thuốc có ít nhất có khoảng 250 chất gây hại cho sức khỏe như nicotine, hydrogen cyanide, carbon monoxide, ammonia...

**Câu 6:** Nguyên liệu của quá trình hô hấp ở thực vật là:

- A.  $C_6H_{12}O_6$  và  $O_2$                               B.  $CO_2$  và  $O_2$   
C.  $H_2O$ ;  $O_2$  và Q (ATP và nhiệt)                              D.  $CO_2$ ;  $H_2O$ ; Q (ATP+ nhiệt)

**Câu 7:** Hình dưới mô tả hệ tuần hoàn gì?

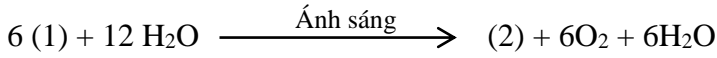


- A. Hệ tuần hoàn đơn.                              B. Hệ tuần hoàn kín.  
C. Hệ tuần hoàn kép.                              D. Hệ tuần hoàn hở.

**Câu 8:** Vai trò nào dưới đây **không** phải của quang hợp?

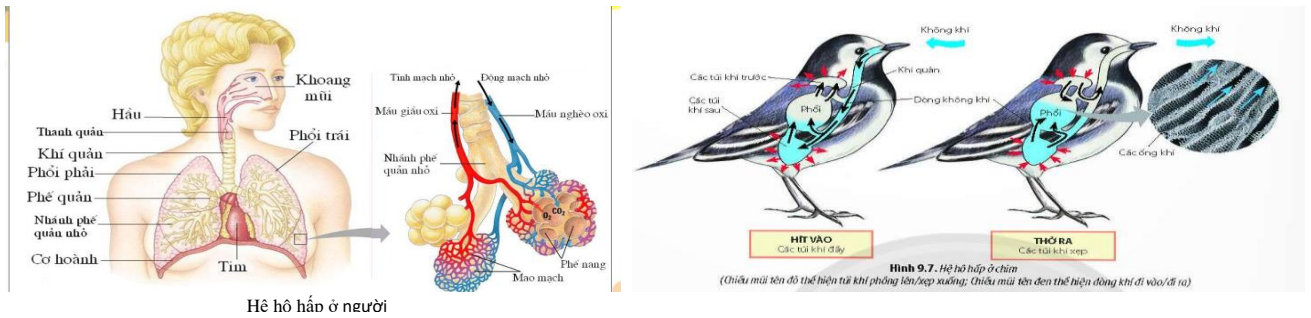
- A. Điều hoà nhiệt độ của không khí.
- B. Tích lũy năng lượng.
- C. Giải phóng năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động sống.
- D. Tạo chất hữu cơ.

**Câu 9:** Trong phương trình tổng quát của quang hợp (1) và (2) là những chất nào ?



- A. (1)  $\text{O}_2$ , (2)  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$ .
- B. (1)  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$ , (2)  $\text{CO}_2$ .
- C. (1)  $\text{CO}_2$ , (2)  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$ .
- D. (1)  $\text{O}_2$ , (2)  $\text{CO}_2$ .

**Câu 10:** Quan sát hình hệ hô hấp ở người và chim, cho biết phổi của chim có cấu tạo khác với phổi của các động vật trên cạn khác như thế nào để giúp chim tăng hiệu quả hô hấp cao?



- A. Có nhiều phế nang.
- B. Có nhiều túi khí.
- C. Khí quản dài.
- D. Phế quản phân nhánh nhiều.

**Câu 11:** Sản phẩm của quá trình hô hấp ở thực vật là:

- A.  $\text{CO}_2$  ;  $\text{H}_2\text{O}$  ; Q (ATP+ nhiệt)
- B.  $\text{H}_2\text{O}$ ;  $\text{O}_2$  và Q(ATP và nhiệt)
- C.  $\text{CO}_2$  và  $\text{O}_2$
- D.  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$  và  $\text{O}_2$

**Câu 12:** Trình tự đúng một chu kì hoạt động của tim là

- A. pha dẫn chung, pha co tâm nhĩ và pha co tâm thất.
- B. pha co tâm nhĩ, pha dẫn chung và pha co tâm thất.
- C. pha co tâm nhĩ, pha co tâm thất và pha dẫn chung.
- D. pha co tâm thất, pha co tâm nhĩ và pha dẫn chung.

**Câu 13:** Hệ tuần hoàn hở có ở đa số động vật thuộc ngành:

- A. Bò sát.
- B. Lưỡng cư.
- C. Chân khớp.
- D. Chim.

**Câu 14:** Thành phần chủ yếu các chất được vận chuyển trong cây theo dòng mạch gỗ là

- A. các ion khoáng.
- B. nước và các ion khoáng.
- C. nước và các chất hữu cơ.
- D. các hợp chất hữu cơ.

**Câu 15:** Hệ tuần hoàn ở động vật được cấu tạo từ các bộ phận sau:

- A. hồng cầu
- B. máu và nước mô
- C. bạch cầu
- D. tim, hệ thống mạch máu, dịch tuần hoàn

**Câu 16:** Quá trình phân giải các hợp chất hữu cơ thành các chất vô cơ đơn giản ( $\text{CO}_2$  và  $\text{H}_2\text{O}$ ) đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng ATP và nhiệt. Đây là quá trình

- A. tích lũy năng lượng.
- B. tạo chất hữu cơ.
- C. quang hợp.
- D. hô hấp.

**Câu 17:** Hô hấp ở thực vật có vai trò

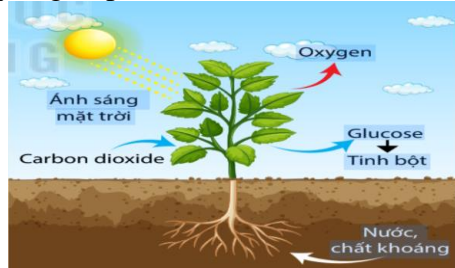
- A. cung cấp sản phẩm trung gian, đồng thời giải phóng  $\text{CO}_2$  giúp khử độc cho cơ thể.
- B. cung cấp  $\text{O}_2$  giúp điều hòa không khí và năng lượng nhiệt giúp ổn định nhiệt độ cơ thể.
- C. hấp thu  $\text{CO}_2$ , giải phóng  $\text{O}_2$  giúp điều hòa không khí.
- D. cung cấp năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của tế bào, cơ thể.

**Câu 18:** Hệ tuần hoàn gồm các dạng:

- A. hệ tuần hoàn hở và hệ tuần hoàn kép.
- B. hệ tuần hoàn đơn và hệ tuần hoàn hở.
- C. hệ tuần hoàn hở và hệ tuần hoàn kín.
- D. hệ tuần hoàn đơn và hệ tuần hoàn kín.

**PHẦN II.(4 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1:** Hình dưới mô tả quá trình quang hợp ở thực vật. Cho biết mỗi nhận định sau là đúng hay sai?

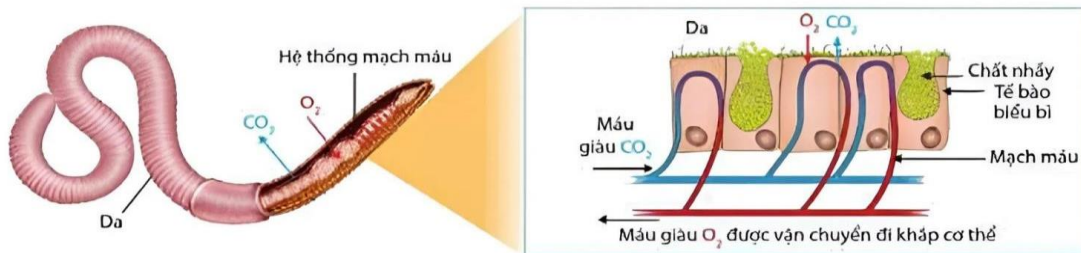


- A. Quang hợp chuyển năng lượng ánh sáng mặt trời thành năng lượng hóa học tích lũy trong các hợp chất hữu cơ, cung cấp cho thực vật và nhiều loài khác.
- B. Sản phẩm của quang hợp gồm  $C_6H_{12}O_6$  và  $O_2$ .
- C. Quang hợp giải phóng năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động sống.
- D. Quang hợp là quá trình sử dụng năng lượng ánh sáng mặt trời được diệp lục hấp thụ để tổng hợp chất hữu cơ từ chất vô cơ, đồng thời giải phóng  $O_2$ .

**Câu 2:** Khi nói về hệ tuần hoàn. Phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai?

- A. Ở động vật có hệ tuần hoàn kín, máu trao đổi chất với tế bào qua mao mạch.
- B. Hoạt động của tim có tính tự động là do hệ dẫn truyền tim, hệ dẫn truyền tim gồm: nút xoang nhĩ, nút nhĩ thất, bó His và mạng Purkinje.
- C. Hệ tuần hoàn hở có hệ thống mao mạch nối động mạch với tĩnh mạch.
- D. Trong hoạt động của hệ dẫn truyền tim, nút nhĩ thất tự động phát xung động và cứ sau một khoảng thời gian nhất định, nút nhĩ thất lại phát xung động.

**Câu 3:** Hình sau đây mô tả quá trình hô hấp ở Giun đất. Qua quá trình hô hấp ở động vật và hình minh họa, mệnh đề nào đúng, mệnh đề nào sai?



- A. Da giun đất luôn phải khô ráo để quá trình trao đổi khí diễn ra dễ dàng hơn.
- B. Dưới da có nhiều hệ thống mạch máu có chứa sắc tố hô hấp.
- C. Sơ đồ vận chuyển khí:  $O_2$  ngoài  $\rightarrow$  da  $\rightarrow$  máu  $\rightarrow$  tế bào  $\rightarrow$   $CO_2$   $\rightarrow$  máu  $\rightarrow$  da  $\rightarrow$  ra ngoài.
- D. Giun đất hô hấp qua bề mặt cơ thể, bề mặt trao đổi khí là da.

**Câu 4:** Ống tiêu hoá là nơi tiếp xúc trực tiếp với thức ăn được đưa vào từ môi trường, thường xuyên chịu tác động của các tác nhân gây nguy hiểm như vi khuẩn, các chất độc hại,... Ngoài ra, do cách ăn uống, chế độ dinh dưỡng có thể dẫn đến một số bệnh về tiêu hoá như: loét dạ dày và loét tá tràng, tiêu chảy, ung thư đại tràng và trực tràng, viêm gan, suy dinh dưỡng, béo phì...

Dựa trên sự hiểu biết về dinh dưỡng và tiêu hóa, hãy cho biết nhận định sau đây đúng hay sai về một số biện pháp bảo vệ hệ tiêu hoá và phòng tránh các bệnh về tiêu hoá?

- A. Đảm bảo nguồn thực phẩm sạch, vệ sinh thực phẩm, bao gồm việc rửa sạch thực phẩm trước khi nấu và tránh sử dụng thực phẩm đã hỏng.
- B. Đảm bảo chế độ ăn uống có nguồn chất dinh dưỡng cao, thường xuyên sử dụng thực phẩm có chứa chất béo cao và đường tinh khiết; khuyến khích ăn nhiều và đa dạng nguồn thức ăn cùng một lúc

C. Ăn chậm, nhai kỹ; ăn đúng giờ, đúng bữa, hợp khẩu vị; tạo bầu không khí vui vẻ, thoải mái khi ăn; sau khi ăn cần có thời gian nghỉ ngơi hợp lý để sự tiêu hoá đạt hiệu quả.

D. Hạn chế sử dụng thực phẩm kích thích như cà phê, rượu, các loại gia vị mạnh, và thực phẩm có chứa chất kích thích đường ruột như caffeine, bơ bánh mì, các loại hạt cứng, và đồ uống có gas.

**PHẦN III. (1,5 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6 bằng số.

**Câu 1:** Có bao nhiêu phát biểu đúng trong các phát biểu sau.

Các biện pháp kỹ thuật và công nghệ tăng năng suất cây trồng dựa trên quang hợp thường áp dụng dựa trên cơ sở:

I. Dùng đèn LED để chiếu sáng.

II. Tăng diện tích canh tác

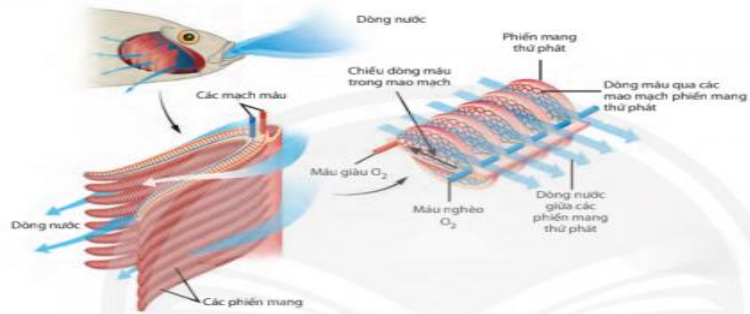
III. Tăng diện tích lá.

IV. Áp dụng công nghệ cao trong trồng trọt

V. Tuyển chọn cây trồng có cường độ quang hợp cao.

VI. Tăng cường bón phân hóa học.

**Câu 2:** Hình dưới mô tả quá trình trao đổi khí ở cá



Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về quá trình trao đổi khí ở cá

I. Trao đổi khí ở cá nhờ mang.

II. Mang cá gồm các phiến mang, trên các phiến mang có hệ thống mao mạch.

III. Máu chảy trong mao mạch theo hướng song song với dòng nước, giúp cho cá lấy được khoảng 80%  $O_2$  trong nước.

IV. Hệ thống mao mạch trên phiến mang là nơi trao đổi  $O_2$  và  $CO_2$  với dòng nước chảy qua phiến mang.

V. Máu sau khi nhận  $O_2$  ở mang được chuyển về tim để đưa tới các cơ quan và trao đổi khí tại các tế bào.

**Câu 3:** Có bao nhiêu giai đoạn chính của hô hấp hiếu khí?

**Câu 4:** Có bao nhiêu nội dung dưới đây là một trong những giai đoạn của quá trình dinh dưỡng ở người?

1. Nghiền nát thức ăn

2. Tiêu hóa thức ăn

3. Hấp thụ chất dinh dưỡng

4. Thải chất cặn bã

**Câu 5:** Cho các loài động vật: tôm, rùa, cua, lươn, chim, cá sấu và trai sông. Có bao nhiêu loài động vật có quá trình trao đổi khí giữa cơ thể với môi trường diễn ra ở mang?

**Câu 6:** Cho các nhận định sau đây:

I. Thực phẩm sạch được sản xuất dựa trên dây chuyền công nghệ hiện đại, do vậy các loại thực phẩm được rửa qua nước rất nhiều lần, nên không gây ngộ độc hay gây ra các hậu quả xấu khi sử dụng.

II. Thực phẩm sạch đã được các cơ quan chức năng kiểm tra, đánh giá chứng nhận về an toàn vệ sinh thực phẩm.

III. Thực phẩm sạch cung cấp thật nhiều các chất dinh dưỡng cần thiết để có được sức khoẻ tốt.

IV. Thực phẩm sạch không chứa các hóa chất độc hại như thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kháng sinh, kim loại nặng, ... nên hạn chế được các bệnh, tật ở người.

Số nhận định đúng giải thích đúng về vai trò của thực phẩm sạch?

----- HẾT -----